

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ARTEX



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG LỆNH ĐIỀU KIỆN

Mã dự án: TRADING CONDITION

Ký hiệu: UG03

Ngày cập nhật: 17/09/2014

Phiên bản: 1.1

BẢNG THEO DÕI THAY ĐỔI

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Ghi chú
17/09/2014	1.0	Tạo mới	LYLT

THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

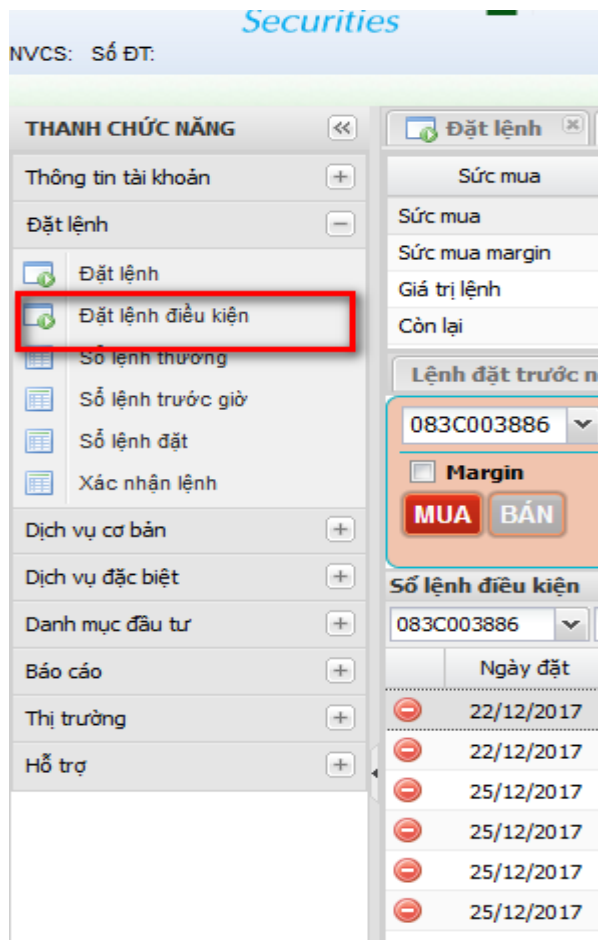
TT	Thông tin viết tắt	Thông tin đầy đủ
1	CK	Chứng khoán
2	CTCK	Công ty chứng khoán
3	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
4	HOSE	Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
5	UNCKNN	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
6	TTLK	Trung tâm lưu ký
7	TVLK	Thành viên lưu ký
8	TTBT	Thanh toán bù trừ
9	NĐT	Nhà đầu tư
10	TK	Tài khoản
11	SS	ShortSale
12	TKSS	Tài khoản ShortSale
13	HĐ	Hợp đồng
14	HĐSS	Hợp đồng ShortSale

MỤC LỤC

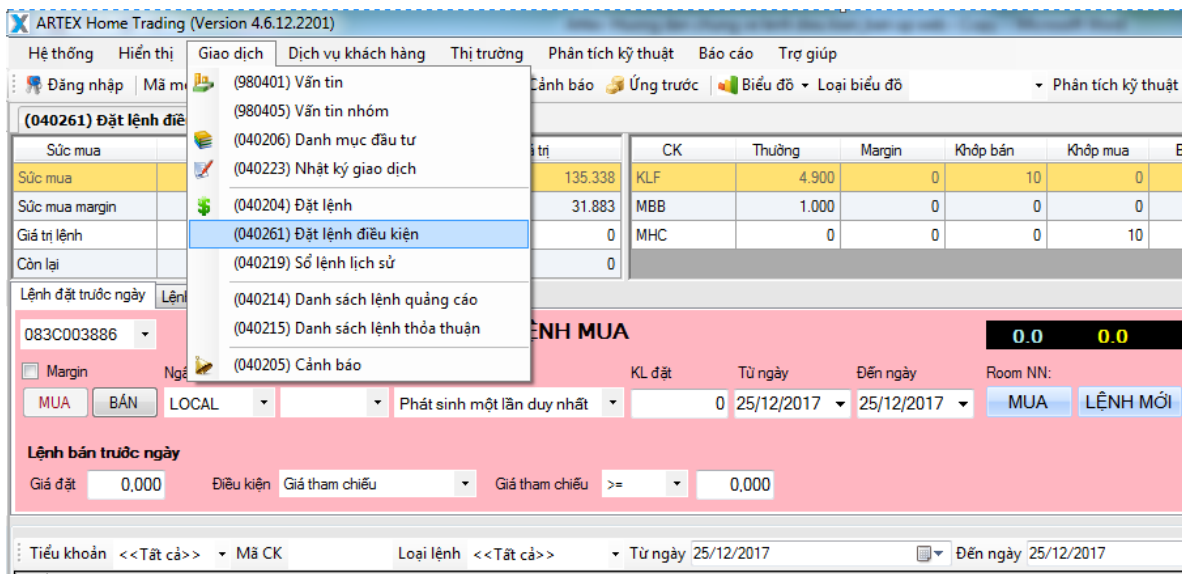
THUẬT NGỮ VIẾT TẮT	3
1. Phần đặt lệnh (dùng chung).....	5
2. Lệnh trước ngày.....	7
2.1. Quy trình.....	7
2.2. Điều kiện lệnh trước ngày	7
2.3. Ví dụ Lệnh 1.....	8
3. Lệnh xu hướng.....	8
3.1. Quy trình.....	8
3.2. Điều kiện lệnh xu hướng.....	10
3.3. Ví dụ Lệnh 2 – Lệnh mua xu hướng.....	11
3.4. Ví dụ Lệnh 3 – Lệnh bán xu hướng.....	12
4. Lệnh chốt lãi.....	13
4.1. Quy trình.....	13
4.2. Điều kiện lệnh chốt lãi.....	14
4.3. Ví dụ Lệnh 4 – Lệnh chốt lãi	14
5. Lệnh cắt lỗ.....	15
5.1. Quy trình.....	15
5.2. Điều kiện lệnh cắt lỗ.....	15
5.3. Ví dụ Lệnh 5 – Lệnh cắt lỗ.....	16
6. Lệnh tranh mua tranh bán	16
6.1 Quy trình.....	16
6.2 Điều kiện.....	16

1. Phần đặt lệnh (dùng chung)

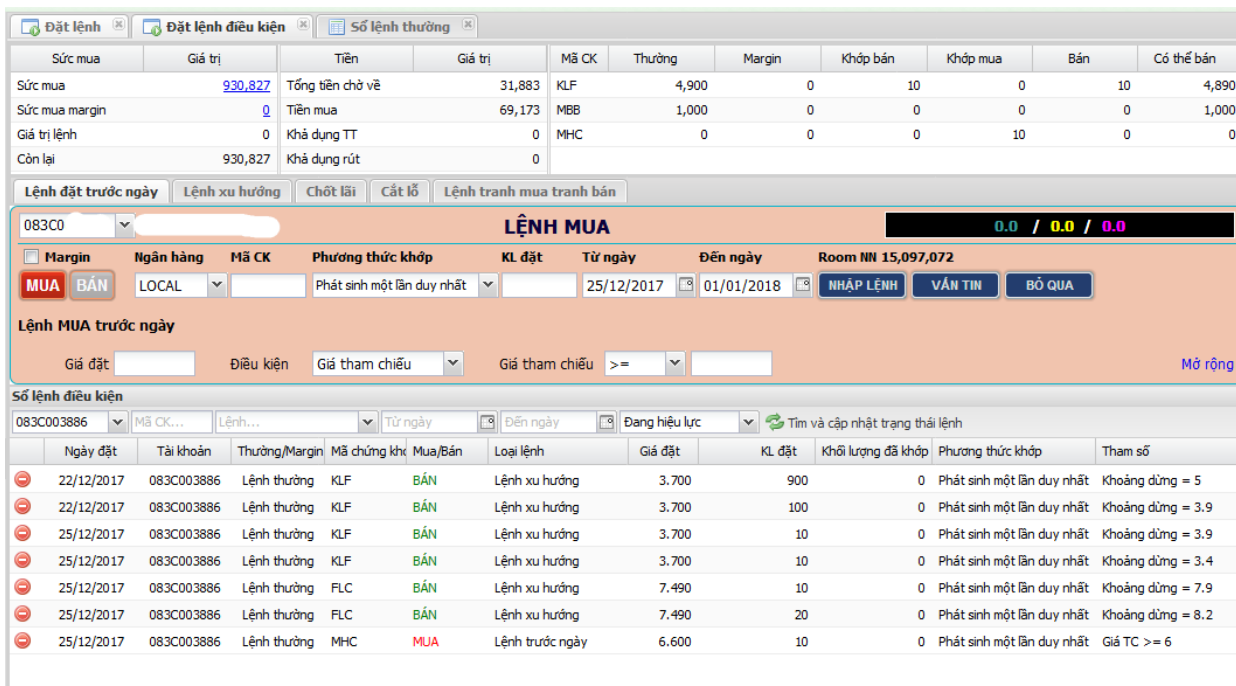
- Khách hàng đăng nhập hệ thống giao dịch **Artex Trading online**, chọn mục Đặt lệnh → Đặt lệnh điều kiện:



- Hoặc đăng nhập từ **Artex Pro (Home Trading online)**, chọn Giao dịch → Đặt lệnh điều kiện (040261)



Màn hình đặt lệnh sẽ hiển thị như sau:



- (1) Chọn lệnh đặt trước ngày MUA/BÁN
- (2) Chọn tiểu khoản
- (3) Mã CK → bind giá sàn/tham chiếu/sàn trong ngày
- (4) Phương thức khớp lệnh:
 - ✓ Phát sinh 1 lần: Lệnh sẽ được gửi vào sàn giao dịch 1 lần duy nhất khi đã thỏa mãn các điều kiện về lệnh (giá, khối lượng, số dư ký quỹ, ngày hiệu lực...)

- Ví dụ:** KL đặt = 10.000 CP → Nếu thỏa mãn về KL/số dư, hoặc ngày hiệu lực → lệnh sẽ được đặt với KL = 10.000 CP (Chỉ đặt duy nhất 1 lần mặc dù khớp hay ko), sau khi lệnh được đặt thì lệnh này sẽ chuyển trạng thái Kết thúc
- ✓ Khớp đủ khối lượng đặt: trong thời gian hiệu lực của lệnh, hệ thống sẽ tự động đặt lệnh khi thỏa mãn các điều kiện của lệnh (giá, khối lượng, số dư ký quỹ, ngày hiệu lực, ...) để đảm bảo khớp hết khối lượng đã đăng ký mua/bán.
- Ví dụ:** KL đặt = 10.000 → NĐT mong muốn khớp với KL = 10.000CP trong suốt quá trình thời gian hiệu lực.

- Ngày 1: KL đặt 10.000 → Đến cuối ngày khớp 2.000 → KL mong muốn khớp của KH còn lại = 10.000 – 2.000 = 8.000
- Ngày 2: KL đặt mới = KL còn lại = 8.000

(5) Khối lượng:

- ✓ Check KL đặt tròn lô với từng sản
- ✓ Nếu KL lô lớn --> hệ thống tự động chia lệnh

(6) Từ ngày, Đến ngày: Khoảng ngày có hiệu lực của lệnh

(7) MUA/BÁN: đặt lệnh mua/bán (nếu nhập đầy đủ điều kiện lệnh)

2. Lệnh trước ngày

2.1. Quy trình

- Hình thức đặt lệnh trước phiên giao dịch từ 1 tới nhiều ngày với số lượng & giá đã được xác định
- Hệ thống sẽ tự động check khoảng ngày, điều kiện giá tham chiếu (nếu có) để xác định tính đúng đắn của lệnh
- Trước ngày thực hiện, lệnh đc đưa vào hệ thống chờ của CTCK. Mở cửa thị trường → check roles → Hợp lệ thì phi lệnh

2.2. Điều kiện lệnh trước ngày

The screenshot displays the 'LỆNH MUA' (Buy Order) form. Key elements include:

- Account ID: 083C003886
- Order Type: LOCAL
- Order Quantity: 10.000
- Order Date: 25/12/2017
- Order Validity: 01/01/2018
- Room: NN 15,097,072
- Buttons: MUA, BÁN, NHẬP LỆNH, VẤN TIN, BỎ QUA
- Red Boxed Section (Conditions):
 - Giá đặt: []
 - Điều kiện: Giá tham chiếu
 - Giá tham chiếu >= []
- Bottom Section:
 - 083C003886
 - Mã CK...
 - Lệnh...
 - Từ ngày
 - Đến ngày
 - Đang hiệu lực
 - Tim và cập nhật trạng thái lệnh

- Giá đặt: Giá đặt của lệnh trước ngày
- Điều kiện:
 - ✓ Không có điều kiện: Không cần xét tới điều kiện giá tham chiếu
 - ✓ Điều kiện về giá tham chiếu:
 - Giá tham chiếu \geq giá **a**: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện \geq giá **a** (nhập vào)
 - Giá tham chiếu \leq giá **a**: Giá tham chiếu trong ngày phải thỏa mãn điều kiện \leq giá **a** (nhập vào)
- Đặt lệnh:
 - ✓ Check sức mua đối với lệnh mua
 - ✓ Check chứng khoán đối với lệnh bán
 - ✓ Check bước giá của mã CK

2.3. Ví dụ Lệnh 1

- Đặt lệnh trước ngày, mã KLS, KL = 10.000, Phương thức khớp lệnh: Phát sinh 1 lần, Ngày hiệu lực \rightarrow thỏa mãn các điều kiện này sẽ xét tiếp điều kiện riêng của từng loại lệnh
- Giá đặt = 9.0
- Điều kiện: Giá tham chiếu \geq 8.5
- Đầu ngày, khi xét tới **Lệnh 1**, hệ thống xét tới các điều kiện:
 - ✓ Giá đặt có thuộc khoảng trần, sàn
 - ✓ Giá tham chiếu trong ngày \geq 8.5 \rightarrow Nếu hợp lệ sẽ tự động đẩy lệnh vào sàn

3. Lệnh xu hướng

3.1. Quy trình

- Xu hướng mua: Giúp Nhà đầu tư mua được cổ phiếu rẻ nhất có thể trong trường hợp dự đoán thị trường sẽ giảm nhằm thiểu hóa chi phí cho khách hàng.

- Xu hướng bán: Lệnh này giúp Nhà đầu tư bảo vệ được lợi nhuận tiềm năng của mình khi xu hướng thị trường lên
- Các loại giá trong lệnh xu hướng:
 - ✓ Giá thị trường (MP_Market Price): là giá khớp cuối cùng của cổ phiếu hoặc chỉ số.
 - ✓ Giá kích hoạt: (TP_Trigger Price): là giá được sử dụng để so sánh với giá thị trường của cổ phiếu để xác định điều kiện về giá của lệnh điều kiện có thỏa mãn hay không.
 - ✓ Giá đặt lệnh: (OP_Order Price): là giá của lệnh thật được phát sinh vào sàn khi lệnh thỏa mãn điều kiện về lệnh đặt
- Để thực hiện được lệnh, cần thỏa mãn điều kiện:
 - ✓ Mua:
 - $TP = MP + \text{Khoảng dừng theo giá trị}$
 - Hoặc: $TP(\%) = MP + MP * \text{Khoảng dừng } \%$
→ Tại mỗi thời điểm, sẽ tính được TPmin (dựa vào thông tin MP của mã CK và theo công thức trên) → Phi lệnh vào sàn khi và chỉ khi $MP = TPmin$
 - ✓ Bán:
 - $TP = MP - \text{Khoảng dừng theo giá trị}$
 - Hoặc: $TP(\%) = MP - MP * \text{Khoảng dừng } \%$
→ Tại mỗi thời điểm, sẽ tính được TPmax (dựa vào thông tin MP của mã CK và theo công thức trên) → Phi lệnh vào sàn khi và chỉ khi $MP = TPmax$

3.2. Điều kiện lệnh xu hướng

The screenshot shows a trading interface with a top bar containing account information and a 'LỆNH MUA' (Buy Order) section. Below this, there are several input fields and buttons. A red box highlights the 'Lệnh MUA xu hướng' (Buy Order trend) section, which includes:

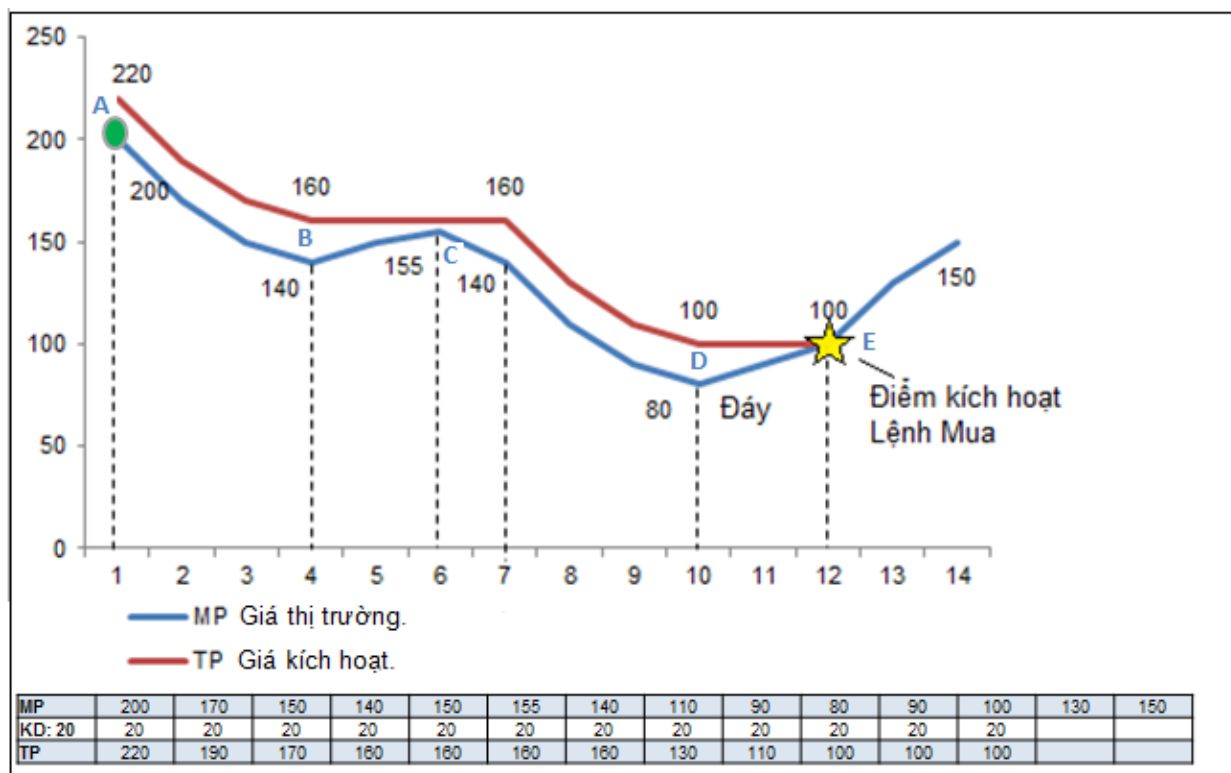
- Radio button: Khoảng dừng theo giá trị (Stop by value)
- Radio button: Khoảng dừng theo % (Stop by %)
- Text input: Giá chênh lệch TP (TP spread) with value 0
- Text input: Giá mua thấp nhất (tùy chọn) (Minimum buy price (optional))

- Khoảng dừng theo giá trị: là việc KH thiết lập giá mua/bán điều kiện cao/thấp hơn giá thị trường 1 giá trị xác định do KH đặt ra.
- Khoảng dừng theo giá trị phần trăm: là việc KH thiết lập giá mua/bán điều kiện cao/thấp hơn giá thị trường 1 đơn vị phần trăm nào đó.
- Giá chênh lệch TP (tùy chọn không bắt buộc): Sử dụng trong trường hợp, KH muốn chắc chắn đến giá MP được khớp → Giá chênh lệch sẽ được sử dụng: Giá đặt mua = Giá TPmin + Giá chênh lệch, Giá đặt bán = Giá TPmax – Giá chênh lệch
- Giá mua thấp nhất/ Giá bán cao nhất (tùy chọn không bắt buộc):
 - ✓ Nhập giá mua thấp nhất: là giá mua mà khách hàng mong muốn đạt được. Khi giá kích hoạt được điều chỉnh theo giá thị trường giảm tới giá mua thấp nhất này thì lệnh sẽ được kích hoạt để đưa vào sàn
 - ✓ Nhập giá bán cao nhất: là giá bán mà khách hàng mong muốn đạt được. Khi giá kích hoạt được điều chỉnh theo giá thị trường tăng lên tới mức giá bán cao nhất này thì lệnh sẽ được kích hoạt để đưa vào sàn
 - ✓ Lưu ý: Điều kiện của lệnh xu hướng sẽ phụ thuộc vào giá TP và MP (bắt buộc). Do vậy, khi lệnh mua xu hướng hoặc bán xu hướng thỏa mãn điều kiện của giá MP thì lệnh sẽ được kích hoạt. Nếu có điều kiện giá mua thấp nhất, hoặc bán cao nhất, khi đó sẽ xét tiếp đến điều kiện này để lấy giá đặt của lệnh: **Giá đặt mua = Max(TPmin + Giá chênh lệch TP, Giá mua thấp nhất), Giá đặt bán = Min(TPmax – Giá chênh lệch TP, Giá bán cao nhất)**

3.3. Ví dụ Lệnh 2 – Lệnh mua xu hướng

Hiện tại CP SSI đang giao dịch ở mức giá 200.000đ/cp. Giả sử rằng KH dự đoán xu hướng thị trường trong thời gian tới sẽ giảm và mong muốn mua được CP SSI ở mức giá thấp nhất có thể mà không có nhiều thời gian theo dõi thị trường. Nhà đầu tư sẽ đặt lệnh xu hướng mua với khoảng dừng tuyệt đối (phần chênh lệch giữa giá kích hoạt so với giá thị trường hiện tại) là 20.000đ

Màn hình lệnh mua xu hướng sẽ thể hiện như sau:



A: Khi thị giá (MP) CP SSI là 200.000đ/cp thì giá kích hoạt (TP) là 220.000đ/cp (=200.000đ +20.000đ).

B: Sau đó thị trường tiếp tục giảm thì giá kích hoạt sẽ trượt giảm theo các mốc giá mới. Thị giá cổ phiếu SSI giảm xuống các mức giá 170.000đ/cp; 150.000đ/cp; 140.000đ/cp thì giá kích hoạt sẽ trượt giảm lần lượt là 190.000đ/cp; 170.000đ/cp và 160.000đ/cp.

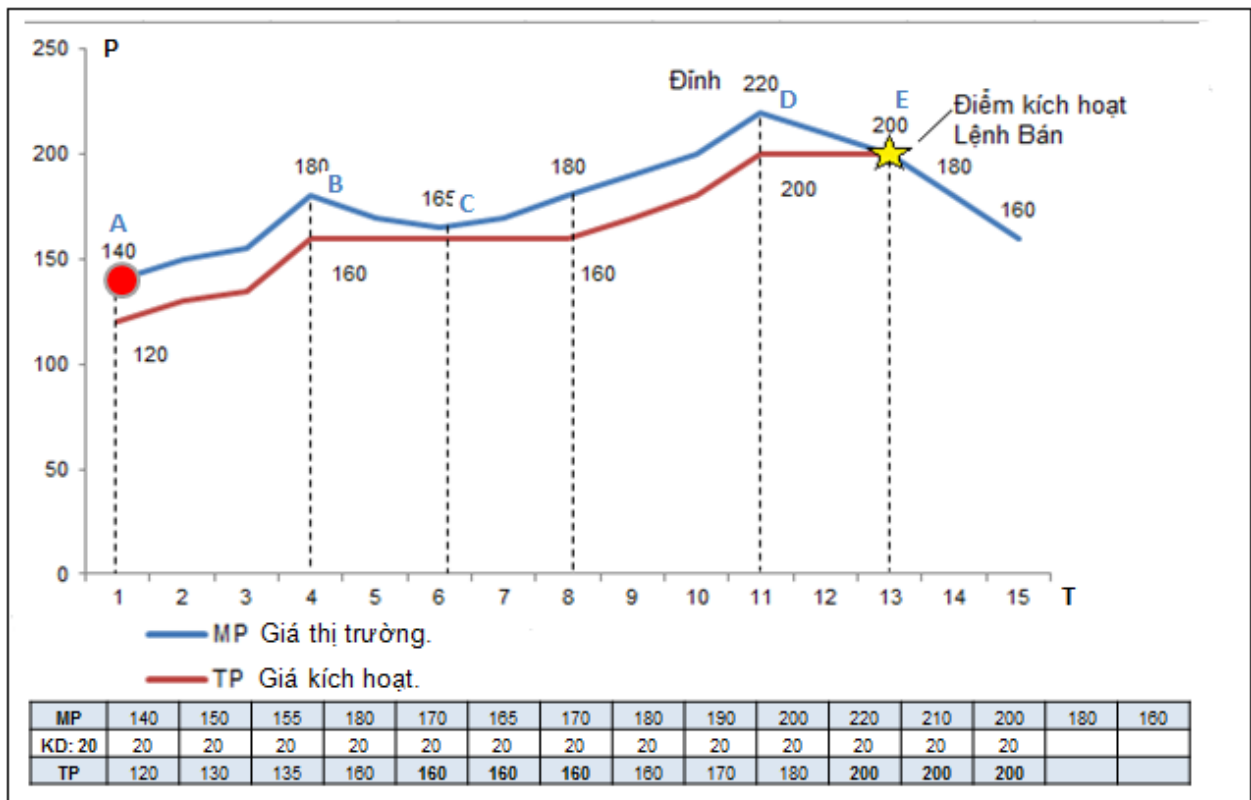
C: Tiếp đó thị trường đảo chiều tăng nhẹ, thị giá SSI tăng tới 155.000đ/cp, giá kích hoạt (TP) sẽ đi ngang ở mức giá 160.000đ/cp. Lúc này giá thị trường của SSI tăng nhưng chưa chạm tới mức giá kích hoạt (TP) nên lệnh mua CP SSI chưa được kích hoạt vào sàn

D: Sau đó thị trường lại giảm , giá CP SSI giảm liên tục xuống các mức giá mới tới mức 80.000đ/cp thì giá kích hoạt tiếp tục điều chỉnh trượt giảm theo xuống các mức giá kích hoạt mới tương ứng cho tới giá 100.000đ/cp

E: Thời điểm này TT đột nhiên quay đầu xác lập xu thế tăng, thị giá (MP) của SSI cũng tăng lên tương ứng. Giá kích hoạt (TP) gần nhất là 100.000đ/cp sẽ được hệ thống lưu lại và không thay đổi. Khi Thị giá (MP) cổ phiếu SSI tăng tới giá 100.000đ/cp, chạm mức giá kích hoạt gần nhất và thỏa mãn điều kiện kích hoạt của lệnh mua xu hướng (giá TT (MP) \geq giá kích hoạt (TP)), Web Trading tự động gửi lệnh mua CP SSI với giá 100.000đ/cp (lệnh LO) vào sàn. Nếu MP là 110.000đ/CP thì Web Trading tự động gửi lệnh mua CP SSI với giá 110.000đ/CP (lệnh LO) vào sàn.

3.4.Ví dụ Lệnh 3 – Lệnh bán xu hướng

Hiện tại CP SSI đang giao dịch ở mức giá 140.000đ/cp. Giả sử rằng KH dự đoán xu hướng thị trường trong thời gian tới sẽ tăng và mong muốn chốt lời được giá cao nhất mà không mất nhiều thời gian theo dõi biến động thị trường. Nhà đầu tư sẽ đặt lệnh xu hướng bán với khoảng dừng tuyệt đối (phần chênh lệch giữa giá kích hoạt (TP) so với giá thị trường (MP) hiện tại) là 20.000đ



A: Khi giá CP SSI là 140.000đ/cp thì giá kích hoạt là 120.000đ/cp (=140.000đ - 20.000đ).

B: Sau đó thị trường tiếp tục tăng thì giá kích hoạt sẽ trượt tăng theo các mốc giá mới. Cổ phiếu SSI tăng lên các mức giá mới 150.000đ; 155.000đ; 180.000đ thì giá kích hoạt sẽ trượt tăng lần lượt là 130.000đ/cp; 135.000đ/cp và 160.000đ/cp.

C: Tiếp đó thị trường có đảo chiều giảm nhẹ, thị giá SSI giảm xuống còn 165.000đ/cp thì giá kích hoạt sẽ đi ngang ở mức giá 160.000đ/cp. Lúc này giá thị trường của SSI giảm nhưng chưa chạm tới mức giá kích hoạt nên lệnh bán CP SSI chưa được kích hoạt vào sàn.

D: Sau đó thị trường quay đầu tăng tiếp, giá CP SSI tăng liên tục lên các mức giá mới cho tới giá 220.000đ/cp thì giá kích sẽ trượt tăng dần lên cho tới giá 200.000đ/cp.

E: Thời điểm này thị trường đột nhiên quay đầu xác lập xu thế giảm, thị giá của SSI cũng giảm. Giá kích hoạt gần nhất là 200.000đ/cp sẽ được hệ thống lưu lại và không thay đổi. Thị giá cổ phiếu SSI giảm tiếp xuống 200.000đ/cp, chạm mức giá kích hoạt gần nhất và thỏa mãn điều kiện kích hoạt của lệnh bán xu hướng (giá TT \leq giá kích hoạt). Web Trading tự động gửi lệnh bán SSI với giá 200.000đ/cp (Lệnh LO) vào sàn. Nếu MP là 190.000đ/CP thì Web Trading tự động gửi lệnh bán SSI với giá 190.000đ/cp (Lệnh LO) vào sàn.

4. Lệnh chốt lãi

4.1. Quy trình

- Là mức giá bán được Khách hàng thiết lập cao hơn giá bình quân mua 1 khoảng giá trị tuyệt đối hoặc theo phần trăm nào đó
- Nếu nhập Giá trị chênh lệch b:
 - Kích hoạt nếu giá thị trường $\geq a + b$
- Nếu nhập Phần trăm chênh lệch c%:
 - Kích hoạt nếu giá thị trường $\geq a (1 + c\%)$
- *Lệnh chốt lãi chỉ áp dụng đối với lệnh BÁN*

4.2. Điều kiện lệnh chốt lãi

The screenshot shows a trading platform interface for a 'LỆNH BÁN' (Sell Order) with a 'Chốt lãi' (Take Profit) condition. The interface includes a top navigation bar with tabs for 'Lệnh đặt trước ngày', 'Lệnh xu hướng', 'Chốt lãi', 'Cắt lỗ', and 'Lệnh tranh mua tranh bán'. Below this, there's a header with the order ID '083C003886', the order type 'LỆNH BÁN', and a price range '23.500 / 25.250 / 27.000'. The main form contains fields for 'Margin', 'Ngân hàng', 'Mã CK', 'Phương thức khớp', 'KL đặt', 'Từ ngày', 'Đến ngày', and 'Room NN 348'. A 'BÁN' button is visible. Below the main form, there's a section for 'Lệnh BÁN chốt lãi' (Sell Order Take Profit) with a red border, containing a table of conditions.

Lệnh BÁN chốt lãi			
Ngân hàng TMCP Quân đội (HoSE)			
Giá mua BQ	23.0		
<input checked="" type="radio"/> Giá trị chênh lệch so với giá BQ	5	Kích hoạt nếu giá thị trường >=	28
<input type="radio"/> % chênh lệch so với giá BQ	21.74	Giá trị chênh lệch	0
		Giá đặt	28

- Giá trị chênh lệch so với giá BQ: Mức giá mong muốn của NĐT khi đặt lệnh chốt lãi, khoảng giá so với giá bình quân mua
- Kích hoạt nếu giá thị trường >= **giá a**: Nếu giá khớp hiện tại của mã CK >= giá a → lệnh sẽ được kích hoạt
- Giá đặt = Giá bình quân + chênh lệch giá (Hoặc Giá bình quân + Giá bình quân * Tỷ lệ chênh lệch) (*)
- Giá trị chênh lệch (không bắt buộc): Là khoảng giá chênh lệch cho giá đặt khi gửi vào hệ thống để có khả năng khớp cao nhất
 - Nếu có Giá trị chênh lệch: Hệ thống gửi lệnh đi với Giá = Giá đặt (*) – Giá trị chênh lệch
 - Nếu không có Giá trị chênh lệch: Hệ thống gửi lệnh đi với Giá = Giá đặt (*)

4.3. Ví dụ Lệnh 4 – Lệnh chốt lãi

- Ngày n-1: Mua 10.000 KLS, giá 8.3 → Giá BQ = 8.3 (khi nhập tiểu khoản và mã CK → tự động bind giá BQ)
- Giá đặt chênh lệch so với giá BQ = 0.5
- Kích hoạt nếu giá thị trường >= 8.8 (8.3 + 0.5) & Giá đặt = 8.3 + 0.5 = 8.8
- Khi giá khớp mã KLS >= 8.8
 - Nếu Giá trị chênh lệch = 0.1 → Lệnh sẽ được kích hoạt và giá đặt = 8.8 - 0.1 = 8.7
 - Nếu Giá trị chênh lệch = 0 → Lệnh sẽ được kích hoạt và giá đặt = 8.8 - 0 = 8.8

5. Lệnh cắt lỗ

5.1. Quy trình

- Là mức giá bán được Khách hàng thiết lập thấp hơn giá bình quân mua 1 khoảng giá trị tuyệt đối hoặc theo phần trăm nào đó
- Nếu nhập Giá trị chênh lệch b:
 - Kích hoạt nếu giá thị trường $\geq a - b$
- Nếu nhập Phần trăm chênh lệch c%:
 - Kích hoạt nếu giá thị trường $\geq a (1 - c\%)$
- *Lệnh cắt lỗ chỉ áp dụng đối với lệnh BÁN*

5.2. Điều kiện lệnh cắt lỗ

- Giá trị chênh lệch: Mức giá mong muốn của NĐT khi đặt lệnh cắt lỗ, khoảng giá so với giá bình quân mua
- Kích hoạt nếu giá thị trường \leq giá a: Nếu giá khớp hiện tại của mã CK \leq giá a → lệnh sẽ được kích hoạt
- Giá đặt = Giá bình quân - chênh lệch giá (Hoặc Giá bình quân - Giá bình quân * Tỷ lệ chênh lệch) (*)
- Giá trị chênh lệch (không bắt buộc): Là khoảng giá chênh lệch cho giá đặt khi gửi vào hệ thống để có khả năng khớp cao nhất
 - Nếu có Giá trị chênh lệch: Hệ thống gửi lệnh đi với Giá = Giá đặt (*) – Giá trị chênh lệch
 - Nếu không có Giá trị chênh lệch: Hệ thống gửi lệnh đi với Giá = Giá đặt (*)

Lưu ý:

- Đối với lệnh sàn HSX, bước giá của từng khoảng khác nhau → Giá đặt mua thực sẽ làm tròn lên so với giá đặt (tính toán), Giá đặt bán thực sẽ làm tròn xuống so với giá đặt (tính toán).

- Ví dụ:

Đối với lệnh chốt lãi:

Sau khi tính toán, giá đặt = 55.1:

- ✓ MUA: Giá đặt thực sự = 55.5
- ✓ BÁN: Giá đặt thực sự = 55.0

5.3. Ví dụ Lệnh 5 – Lệnh cắt lỗ

- Ngày n-1: Mua 10.000 KLS, giá 8.3 → Giá BQ = 8.3 (khi nhập tiểu khoản và mã CK → tự động bind giá BQ)
- Giá đặt chênh lệch so với giá BQ = 0.5
- Kích hoạt nếu giá trị trường ≥ 7.8 ($8.3 - 0.5$) → Nếu giá khớp mã KLS ≤ 7.8 → lệnh sẽ được kích hoạt và giá đặt = $8.3 - 0.5 = 7.8$

6. Lệnh tranh mua tranh bán

6.1 Quy trình

- Là loại lệnh được khách hàng thiết lập đặt tranh mua/ tranh bán với loại lệnh có khả năng khớp cao nhất
- Trị trường đổi phiên nếu lệnh chưa khớp đủ, hệ thống tự động hủy loại lệnh không hợp lệ & gửi lệnh mới (loại lệnh hợp lệ theo phiên) với mức giá tốt nhất cho đến khi khớp đủ khối lượng đặt mong muốn.

6.2 Điều kiện

The screenshot shows a trading platform interface with the following details:

- Navigation tabs: Lệnh đặt trước ngày, Lệnh xu hướng, Chốt lãi, Cắt lỗ, Lệnh tranh mua tranh bán.
- Order ID: 083C003886
- Order Type: LỆNH MUA
- Price Range: 6.900 / 7.410 / 7.920
- Order Parameters:
 - Margin:
 - Ngân hàng: LOCAL
 - Mã CK: HAG
 - Phương thức khớp: Khớp đủ khối lượng đặt
 - KL đặt: 1,000
 - Từ ngày: 25/12/2017
 - Đến ngày: 01/01/2018
 - Room NN: 343,730,971
- Action Buttons: MUA, BÁN, NHẬP LỆNH, VẤN TIN, BỎ QUA
- Company Name: CÔNG TY CP HOÀNG ANH GIA LAI(HOSE)
- Footer: Số lệnh điều kiện

VD:

- ✓ Nhà đầu tư đặt mua 1000 cổ phiếu HAG tại mức giá 7.900đ/ cổ phiếu, sau ngày T+2, 1000 cổ phiếu HAG về tài khoản của nhà đầu tư, và giá tham chiếu của HAG trên thị trường là 7.000đ/cổ phiếu, Giá trần là 7.490đ/ cổ phiếu, giá sàn là 6.510đ/cổ phiếu
- ✓ Nhà đầu tư thấy thị trường có chiều hướng giảm mạnh nên đặt lệnh tranh bán 1000 CP HAG, sau khi xác nhận, lệnh Tranh bán được kích hoạt ngay đầu phiên với lệnh bán 1000 HAG giá ATO. Hết phiên ATO nếu lệnh bán đó chưa được khớp hoặc chỉ khớp một phần, thì hệ thống sẽ tự động đẩy lệnh mới với số cổ phiếu còn lại chưa kịp khớp với mức giá sàn 6.510 đồng và phiên khớp lệnh liên tục. Nếu hết phiên liên tục lệnh vẫn chưa khớp thì cuối phiên hệ thống sẽ tự động chuyển lệnh thành lệnh bán với giá ATC. Nhà đầu tư có thể tra cứu lệnh trên cả tab sổ lệnh điều kiện và sổ lệnh thông thường và lệnh này chỉ được hủy không được sửa.
- ✓ Lệnh tranh bán 1.000 cổ phiếu HAG sẽ được kích hoạt từ ngày các điều kiện của nhà đầu tư đặt ra được thỏa mãn, nếu lệnh không khớp hết trong phiên giao dịch ngày hôm đó thì hệ thống sẽ tự động đẩy lệnh cho ngày giao dịch tiếp theo cho đến khi bán hết 1000 cổ phiếu HAG hoặc đến mốc thời gian cuối cùng nhà đầu tư đặt ra.

Những lưu ý với lệnh điều kiện

- Lệnh điều kiện không kiểm tra sức mua, sức bán khi đặt lệnh. Khi lệnh đạt đủ điều kiện do nhà đầu tư đặt, hệ thống sẽ check sức mua, sức bán trước khi lệnh được đẩy vào hệ thống và chuyển tới các sàn giao dịch chứng khoán.
- Thông tin về sức mua hoặc chứng khoán của nhà đầu tư tại thời điểm đặt lệnh có thể chưa đúng cho ngày giao dịch tiếp theo. Vì vậy Quý khách cần kiểm tra lệnh đặt trước khi vào giờ giao dịch để chắc chắn lệnh điều kiện của mình được đẩy vào sàn.
- Lệnh điều kiện chỉ được phép hủy, không được phép sửa.
- Lệnh điều kiện chỉ được đặt được với loại lệnh Limit (LO).
- Hệ thống sẽ kiểm tra điều kiện về lệnh 1 lần duy nhất. Khi đã kích hoạt (dù khớp hay không khớp, hoặc bị từ chối), lệnh sẽ tự động hết hiệu lực vào cuối phiên và không được kích hoạt lại.

Mọi thắc mắc và góp ý về hệ thống Quý khách hàng vui lòng liên hệ:

Phòng dịch vụ chứng khoán- Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex

Địa chỉ: Tầng 5- Tòa nhà FLC Landmark Tower- Lê Đức Thọ- Mỹ Đình 2- Nam Từ Liêm- Hà Nội

Hot line: (84.24) 39368363 số máy lẻ 803,804,806,807,808

Email: contact@artexsc.com.vn